

I.CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG (THỜI GIAN THỰC HIỆN 5T(Từ 24/3 - 25/4/2025)
II. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Mục tiêu chủ đề	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Thuộc lĩnh vực	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG"					Ghi chú về sự điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	
						PTGT đường sắt	PTGT đường bộ		PTGT đường thủy	PTGT đường không		
						24/3 ->28/3	31/3 ->4/4	-7/4 ->11/4	14/4 ->18/4	21/4 ->25/4		
I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			*	*	*							
A. Phát triển vận động			*	*	*							
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			*	*	*							
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 9: Bài " Máy bay" - ĐT1: Máy bay, bay ù ù - ĐT2: Máy bay cất cánh - ĐT3: Máy bay bay - ĐT4: Máy bay hạ cánh	Khối	Thể chất	Lớp học	TDS	TDS	TDS	TDS	TDS	
2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu				*	*							
* Vận động: đi, chạy												
* Vận động: tung, ném, bắt				*	*							
8	Thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: dễ tung, bắt, ném	- Tung bắt bóng cùng cô, tung bóng lên cao bằng 2 tay.	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m	lớp	Thể chất	Lớp học	CTCC Đ					
		'- Tung bóng	- Dạy trẻ kỹ năng	lớp	Thể	Lớp				CTCC		

		bằng 2 tay	VĐCB: Tung bóng bằng 2 tay		chất	học				Đ		
1 1	Biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m	- Bé chơi đá bóng	- Bé chơi đá bóng	lớp	Thẻ chất	Sân chơi				CTNT		2
	* Vận động: Bò, trườn											
	* Vận động: nhún, bật											
1 6	Giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động bật qua vạch kẻ	- Bật qua vạch kẻ	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Bật qua vạch kẻ	lớp	Thẻ chất	Lớp học					CTCC Đ	
	Biết chơi các trò chơi dân gian và trò chơi vận động	- Biết chơi các trò chơi dân gian, trò chơi vận động, thông qua mỗi trò chơi củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TCNT: Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: - Ô tô và chim sẻ; Ô tô rời bến; Đèn xanh đèn đỏ N1,2,4 - Bơm xe; N1,2 Thuyền gập bão; Bóng tròn to N3 - Chơi sa bàn giao thông ngã tư đường phố N1 - Máy bay, Ú oà; N4 Lộn cầu vòng; Tập tằm vòng N1,4 - Kéo cưa lừa xẻ N3 - Chi chi chành chành N1,2	lớp	Thẻ chất	Sân chơi	CTNT	CTNT	CTNT	CTNT	CTNT	
			TCKH: Tổ chức cho trẻ chơi trò	lớp	Thẻ chất	Lớp học	KH		KH	KH	KH	

25	Thích nghi với chế độ ăn cơm, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau'	Trẻ biết được hôm nay ăn cơm hay cháo	lớp	Thẻ chất	Lớp học	VS-AN	VS-AN			VS-AN	
2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe												
30	- Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn.	- Chuẩn bị giờ ăn	- Biết lấy và cất ghế trước và sau khi ăn	lớp	Thẻ chất	Lớp học	VS-AN		VS-AN	VS-AN		
		- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Trẻ biết báo cô khi có nhu cầu đi vệ sinh	lớp	Thẻ chất	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN		VS-AN	
		- Chuẩn bị chỗ ngủ	Trẻ biết cất gối khi ngủ dậy	lớp	Thẻ chất	Lớp học		VS-AN		VS-AN	VS-AN	
		- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh	- Biết mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt với sự giúp đỡ của người lớn	lớp	Thẻ chất	Lớp học	ĐTT		ĐTT		ĐTT	
			-Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, rửa mặt	lớp	Thẻ chất	Lớp học			VS-AN	VS-AN		
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn												
33	Biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm: chơi gần một số loại phương tiện giao thông	Trò chuyện với bé không chơi gần xe đạp, xe máy, ô tô....	lớp	Thẻ chất	Lớp học		ĐTT				
			Trò chuyện với bé không chơi dưới lòng đường	lớp	Thẻ chất	Lớp học		CTNT	ĐTT			
		- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, cắn cắn và phòng tránh	lớp	Thẻ chất	Lớp học		ĐTT	ĐTT			ĐTT

	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích											
3 5	-Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	-Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học. Nhận biết một số hành động nguy hiểm, cách sơ cứu	Sơ cứu trẻ đuối nước	lớp	Thẻ chất	Lớp học			CTTYT BC			
			Sơ cứu trẻ bị hóc dị vật	lớp	Thẻ chất	Lớp học					CTTY TBC	
			Sơ cứu trẻ bị sốt co giật	lớp	Thẻ chất	Sân chơi				CTTYT BC		
			Cháo tim lợn, bí ngô	lớp	Thẻ chất	Lớp học		CTTYT BC				
	Phòng tránh tai nạn thương tích	Biết một số hành động nguy hiểm khi tham gia giao thông	Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên tàu hỏa	lớp	Thẻ chất	Sân chơi	CTNT					
Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên xe máy, ô tô			lớp	Thẻ chất	Sân chơi			CTNT				
Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên thuyền...			lớp	Thẻ chất	Sân chơi				CTNT			
3 5	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC											
	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan											
3 6	-Quan sát, Sờ nắn, nghe nhìn, ném ngửi để nhận biết đặc điểm nổi bật, màu sắc của đối tượng	-Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật, màu sắc của một số đối tượng xung quanh	-Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số đồ chơi trong lớp như: Bóng, đồ chơi nắp ghép, nắp nút, khâu vòng...	lớp	Nhận thức	Lớp học				CTTYT BS		
			- Quan sát nhà để	lớp	Nhận	Sân			CTNT			

			xe		thức	chơi						
		'-Quan sát, nhìn nhận biết đặc điểm nổi bật của thời tiết	Qs cây trong sân trường, QS cây bàng (Thân cây, lá cây)	lớp	Nhận thức	Sân chơi					CTNT	
		'-Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số loại PTGT quen thuộc	'-Quan sát, sờ nắn nhìn nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của một số loại PTGT quen thuộc như (Xe đạp, tàu hỏa.)	lớp	Nhận thức	Sân chơi	CTNT	CTNT			CTNT	
	2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi											
4 3	- Chơi bắt chước một số hình ảnh quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của một số loại PTGT gần gũi: oto, xe máy, xe đạp...	- Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói được đúng tên gọi của một số loại PTGT gần gũi: oto, xe máy, xe đạp, tàu hỏa, tàu thủy, canô...	lớp	Nhận thức	Lớp học				KH	KH	
	*Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc											
5 1	- Nói được tên gọi và một vài đặc điểm nổi bật của một số phương tiện giao thông gần gũi	- Tên đặc điểm nổi bật công dụng của phương tiện giao thông gần gũi như ô tô, xe đạp, tàu hỏa...	- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của ô tô tải, ô tô con	lớp	Nhận thức	Lớp học		CTCC Đ				
			-Dạy trẻ: quan sát, nhận biết tiếng kêu, tiếng còi của các PTGT	lớp	Nhận thức	Sân chơi	CTNT		CTNT		CTNT	
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của PTGT đường không:	lớp	Nhận thức	Sân chơi					CTNT	

			Máy bay, máy bay trực thăng									
			- NB tàu hoả	lớp	Nhận thức	Lớp học	ĐTT					
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của ô tô- tàu hỏa.	lớp	Nhận thức	Lớp học	CTTYT BC					
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của các PTGT đường thủy: Thuyền buồm, thuyền thúng	lớp	Nhận thức	Lớp học				CTCC Đ		
			- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật xe đạp, xe máy	lớp	Nhận thức	Lớp học			CTCC Đ			
			- TC về 1 số PTGT đường hàng không	lớp	Nhận thức	Sân chơi					CTNT	
			TC về 1 số PTGT đường thủy	lớp	Nhận thức	Sân chơi				CTNT		
			- TC về 1 số PTGT đường bộ	lớp	Nhận thức	Sân chơi		CTNT	CTNT			
			Qs và trò chuyện về công dụng, cách hoạt động của 1 số PTGT	lớp	Nhận thức	Sân chơi	CTNT	CTNT		CTNT		
			*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng									
5 2	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình	- chơi xếp hình vào bóng	lớp	Nhận thức	Lớp học		CTTYT BS			CTTY TBS	

	vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.										
5 4	'- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	- Quan sát, nhận biết phân biệt màu đỏ - xanh	lớp	Nhận thức	Lớp học	CTCC Đ					
			- Quan sát, nhận biết phân biệt màu vàng - màu xanh	lớp	Nhận thức	Lớp học					CTCC Đ	
5 5	- Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu	- Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ theo yêu cầu	- Quan sát, nhận biết, phân biệt PTGT to - nhỏ	lớp	Nhận thức	Lớp học	CTTYT BS		CTTYT BS			
5 6	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được, biết chỉ, nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được, biết chỉ, nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	Quan sát, nhận biết, phân biệt một và nhiều (PTGT)	lớp	Nhận thức	Lớp học		CTTYT BS				
III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ												
A. Nghe hiểu lời nói												
6 0	- Trẻ nghe, hiểu được các từ chỉ PTGT gần gũi: ô tô, tàu hoả, xe máy, xe đạp...	- Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, công dụng của PTGT gần gũi: ô tô, tàu thuỷ, xe máy, xe đạp	'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của ô tô con.	lớp	Ngôn ngữ	Phòn g chức năng		CTCC Đ				
			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe đạp	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			CTCC Đ			
			-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của tàu điện	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	ĐTT					

			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của tàu hỏa	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CTTYT BC					
			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của xe ô tô tải, tàu hỏa, thuyền buồm....	lớp	Ngôn ngữ	Sân chơi		ĐTT				
			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của ca nô	lớp	Ngôn ngữ	Sân chơi				ĐTT		
			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của máy bay	lớp	Ngôn ngữ	Phòng chức năng					CTCC Đ	
			'-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của thuyền buồm.	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học				CTTYT BC		
	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	- Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Vì sao thỏ cụt đuôi	lớp	Ngôn ngữ	Phòng chức năng			CTCC Đ			
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Xe lu và xe ca	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTTYT BC				
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Tàu thủy tí hon.	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học				CTCC Đ		
	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý	Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			CTTYT BC			

	lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	của người lớn	của cô như: truyện Vì sao thỏ cụt đuôi									
	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp											
	- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	+ Giờ ăn	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	ĐTT					
			+ Dạy trẻ bài thơ: Xe đạp	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTCC Đ				
			+ Dạy trẻ bài thơ: Đèn giao thông	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học	CTTYT BC					
			+ Dạy trẻ bài thơ: Con tàu	lớp	Ngôn ngữ	Phò n g chức năng	CTCC Đ					
			+ Dạy trẻ bài thơ: Thuyền ngủ bãi	lớp	Ngôn ngữ	Phò n g chức năng				CTCC Đ		
			+ Dạy trẻ bài thơ: Bé nằm mơ	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học					CTCC Đ	
			+ Dạy trẻ bài thơ: Bé đi xe đạp	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			CTTYT BC			
7 4	- Nghe được các bài thơ, đồng dao, ca dao. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, Có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động đặc điểm quen thuộc	- Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao cho trẻ nghe phù hợp với chủ đề	- Đèn đỏ, đèn xanh	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTTYT BC				
			- Đường và chân	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học		CTTYT BC				
			- Ông sáo, ông sao	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học					CTTY TBC	
7 7	Chỉ và gọi tên được các nhân	Xem tranh ảnh và gọi tên các	Biết lật giờ tranh, hình ảnh, xem	lớp	Ngôn ngữ	Lớp học			CTTYT BS		CTTY TBS	

	vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	nhân vật hiện tượng gần gũi qua tranh /ảnh	tranh và nói được tên các hình ảnh về các PTGT như: Ô tô, xe máy, máy bay...									
	IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ											
	1. Phát triển tình cảm											
	* Ý thức về bản thân											
	*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc											
8 5	- Chơi các trò chơi giả bộ, sắm vai	- Biết chơi các trò chơi giả bộ sắm vai dưới sự hướng dẫn, bắt chước	-Chơi trò chơi: Bán các loại PTGT	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học		CTTYT BS		CTTYT BS		
	2. Phát triển kỹ năng xã hội											
	3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ: Thông qua: hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn , xếp hình, xem tranh											
9 5	- Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Dạy hát	- Dạy trẻ kỹ năng ca hát bài: lái ô tô	lớp	TCK NXH &CX TM	Phòn g chức năng		CTCC Đ				
			+ Dạy trẻ kỹ năng ca hát bài: Em tập lái ô tô	lớp	TCK NXH &CX TM	Phòn g chức năng		CTCC Đ				
			- Dạy trẻ kỹ năng ca hát bài: Đoàn tàu nhỏ xíu (2 lần)	lớp	TCK NXH &CX TM	Phòn g chức năng	CTCC Đ			ĐTT		
		- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	+ Dạy trẻ KNVD: Lái ô tô	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học		ĐTT				
	4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, vẽ nặn, xếp hình, xem tranh											
	- Nghe hát, nghe	- Trẻ thích nghe	- Em đi chơi	lớp	TCK	Lớp				ĐTT		

	nhạc với các giai điệu khác nhau	hát, thể hiện được cảm xúc qua các bài hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	thuyền		NXH &CX TM	học						
			- Bạn ơi có biết không	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học				ĐTT		
			- Anh phi công ơi	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học					ĐTT	
			- Em đi qua ngã tư đường phố	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học		KH				
			- Bác đưa thư vui tính	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học			ĐTT			
			- Đèn xanh, đèn đỏ	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học			KH			
9 6	- Trò chơi âm nhạc	- Trò chơi âm nhạc	'TCAN: N1(Tai ai tỉnh, nghe dụng cụ âm nhạc).N2(Ai hát đây)	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học	KH	KH	KH			
	- Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	Di màu	- Dạy trẻ di màu con tàu	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học	CTTYT BC					
			- Dạy trẻ di màu thuyền thúng	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học				CTTYT BC		
			- Dạy trẻ di màu ô	lớp	TCK	Lớp			CTTYT			

			tô		NXH &CX TM	học			BC			
			- Dạy trẻ di màu máy bay	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học					CTTY TBC	
			- Dạy trẻ di màu chiếc thuyền	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học				CTTYT BS		
		- Vẽ các nét nghệch ngoạc khác nhau (vẽ các nét khác nhau)	+ Dạy trẻ: Vẽ đường đi (M)	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học		CTCC Đ				
		- Xé, vò, dán	- Dạy trẻ: Xé vụn dán con thuyền	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học				CTTYT BS		
			- Dạy trẻ: Xé vụn dán bánh xe ô tô	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học			CTTYT BS			
			- Dán tàu hỏa	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học	CTTYT BS					
			- Dạy trẻ : Dán bánh xe	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học		CTTYT BS				
			- Dạy trẻ: Dán cánh buồm	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học				CTTYT BC		
			- Dạy trẻ: Dán	lớp	TCK	Phòn					CTCC	

			Của số hình vuông, hình tròn		NXH &CX TM	g chức năng					Đ	
		- Xếp hình	- Dạy trẻ: Xếp hình tàu hỏa	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học	CTTYT BS					
			- Dạy trẻ: Xếp thuyền	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học				CTCC Đ		
		- Nặn	- Dạy trẻ: Nặn bánh xe	lớp	TCK NXH &CX TM	Lớp học	CTCC Đ					
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề					30	29	30	30	29	
		Trong đó: - Chơi tập đón trẻ					4	4	4	4	3	
		- Chơi tập thể dục sáng					1	1	1	1	1	
		- Chơi tập theo ý thích buổi sáng					6	5	5	6	5	
		- Chơi tập ngoài trời					5	5	5	5	6	
		- KH					2	2	3	2	2	
		'- Vệ sinh-ăn ngủ					3	3	3	3	3	
		'- Chơi tập theo ý thích buổi chiều					4	4	4	4	4	
		- Chơi tập có chủ đích					5	5	5	5	5	
		Chia ra: + Giờ thể chất					1	0	1	1	1	
		+ Giờ nhận thức					1	1	1	1	1	
		+ Giờ ngôn ngữ					1	2	2	2	2	
		+ Giờ TCKNXH&TM					2	2	1	1	1	

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Phương tiện giao thông đường sắt	1	Từ 24/3 đến 28 /3/2025	Mạc Thị Bích Nga	
Nhánh 2: Phương tiện giao thông đường bộ	2	Từ 31/3 đến 11 /4/2025	Lương Thị Vân Mạc Thị Bích Nga	
Nhánh 3: Phương tiện giao thông đường thủy	1	Từ 14/4 đến 18 /4/2025	Lương Thị Vân	
Nhánh 4: Phương tiện giao thông đường không	1	Từ 21/4 đến 25 /4/2025	Mạc Thị Bích Nga	

V. CHUẨN BỊ:

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1: PTGT đường sắt	Nhánh 2: PTGT đường bộ	Nhánh 3: PTGT đường thủy	Nhánh 4: PTGT đường không
	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường sắt - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường bộ - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường thủy - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.	- Chuẩn bị và trang trí tạo môi trường theo chủ đề nhánh: PTGT đường không - Lên kế hoạch theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, soạn bài, nghiên cứu tài liệu về chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, học liệu chuẩn bị cho chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề - Lựa chọn một số bài thơ, câu chuyện, bài hát, trò chơi về chủ đề.

Nhà trường	- Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Nhiều băng đĩa có nội dung phù hợp với chủ đề. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ. - Mô hình ngã tư đường phố - Cột đèn tín hiệu giao thông
Phụ huynh	- Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề. - Cho con đi học đầy đủ - Trò chuyện với trẻ về lớp học, cô giáo, đồ dùng, đồ chơi trong lớp. Thăm quan trường lớp, sân trường, đồ dùng, đồ chơi ngoài trời - Sưu tầm các nguyên vật liệu: Bìa lịch, giấy báo, vỏ hộp.... - Sưu tầm sách báo, tranh ảnh về chủ đề - Ủng hộ đồ chơi công nghiệp hiện đại phù hợp với chủ đề - Kết hợp cùng cô giáo, kích lệ động viên trẻ.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	- Cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định - Biết mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt với sự giúp đỡ của người lớn N1,2,4 - Trò chuyện với bé không chơi gần xe đạp, xe máy, ô tô....N 2 - Trò chuyện với bé không chơi dưới lòng đường N1 - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, cắn cầu và phòng tránh N2, 4 - NB tàu hoả N1 - Thơ: Giờ ăn N2 - -NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của ca nô N3 - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề - Bài hát : Lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ, Em đi chơi thuyền, Bạn ơi có biết không, Anh phi công ơi, Em đi qua ngã tư đường phố. Bác đưa thư vui tính.					
		1. Chuẩn bị: Nhạc các bài hát: (Anh phi công ơi, đoàn tàu nhỏ xíu, em tập lái ô tô, lái ô tô...)					
		2. Tiến hành					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
2	Thể dục sáng	*Khởi động: - Cho trẻ làm đoàn tàu nối đuôi nhau đi các kiểu đi: Đi bình thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, cúi khom lưng, đi nhanh, đi chậm, nhấc cao chân...(Kết hợp với nhạc các bài hát: (Đoàn tàu nhỏ xíu, em tập lái ô tô, lái ô tô..) *Trọng động: Bài 9: Bài " Máy bay" - ĐT1: Máy bay, bay ù ù - ĐT2: Máy bay cất cánh - ĐT3: Máy bay bay - ĐT4: Máy bay hạ cánh - TCVD: Đàn chuột con, ô tô và chim sẻ, thuyền gập bão, ô tô về bến, ném lon + Cô phổ biến cách chơi, luật chơi + Trẻ chơi cùng cô 3-4 lần *Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng.						
3	Chơi - tập có	Tuần 1	Ngày 24/3/2025 PTNN Thơ: Con tàu	Ngày 25/3/2025 PTTC-TM TH: Nặn bánh xe	Ngày 26/3/2025 PTTC VĐCB: Tung và bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m	Ngày 27/3/2025 PTTC-TM Dạy hát: Đoàn tàu nhỏ xíu TCAN: Nhỏ, to Nghe hát: bạn ơi có biết	Ngày 28/3/2025 PTNT NBPB: Đỏ - xanh	
		Tuần 2	Ngày 31/3/2025 PTNN NBTN: Ô tô con	Ngày 1/4/20245 PTTC-TM Tạo hình: Vẽ đường đi	Ngày 2/4/2025 PTNN Thơ: Xe đạp Đ/c: Vũ Thị Sinh thực hiện	Ngày 3/4/2025 PTTC-TM VĐTN: Lái ô tô NH: Em đi qua ngã tư đường phố TCAN: Ai hát đây	Ngày 4/4/2025 PTNT NBPB: Xe ô tô con - ô tô tải	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	chủ định	Tuần 3	Ngày 7/4/2025 PTNN Truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi	Ngày 8/4/2025 PTTC VĐT: Chắp ghép hình ô tô	Ngày 9/4/2025 PTNN NBTN: Xe đạp	Ngày 10/4/2025 PTTC-TM Dạy hát: Em tập lái ô tô TCÂN: Hãy lắng nghe NH: Đèn xanh, đèn đỏ	Ngày 11/4/2025 PTNT NBPB: Xe đạp, xe máy	
		Tuần 4	Ngày 14/4/2025 PTNN Dạy thơ: Thuyền ngủ bãi	Ngày 15/4/2025 PTTC VĐT: Tung, bắt bóng bằng 2 tay	Ngày 16/4/2025 TCXH-TM TH: Xếp thuyền <i>Đ/c: Vũ Thị Sinh thực hiện</i>	Ngày 17/4/2025 PTNN Truyện: Tàu thủy tí hon	Ngày 18/4/2025 PTNT NBPB: Thuyền buồm - thuyền thúng	
		Tuần 5	Ngày 21/4/2025 PTNN NBTN: Máy bay	Ngày 22/4/2025 PTTC VĐCB: Bật qua vạch kẻ	Ngày 23/4/2025 PTNN Thơ: Bé nằm mơ	Ngày 24/4/2025 PTTC-TM TH: Dán cửa sổ máy bay hình tròn, hình vuông	Ngày 25/4/2025 PTNT NBPB: Màu vàng - màu xanh	
4		Tuần 1	- Trò chuyện về PTGT đường sắt. - TCVD: - Ô tô và chim sẻ	- Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên tàu hỏa - TCDG: Chi	-- Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên tàu hỏa	- Nhận biết tiếng kêu, tiếng còi của các PTGT (Tàu hỏa) - TCDG: Chi	- Qs và trò chuyện về công dụng, cách hoạt động của PTGT đường sắt-	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Chơi tập ngoài trời			chi, chành chành	- TCVD: - Bơm xe;	chi, chành chành - Chơi tự chọn: Tạo hình bằng bột mì	TCVD: - Ô tô và chim sẻ	
		Tuần 2	- TC về 1 số PTGT đường bộ - TCVD: Ô tô và chim sẻ	- Trò chuyện với bé không chơi dưới lòng đường - TCVD: Ô tô rời bến;	- QS: Xe đạp TCDG: Lộn cầu vòng;	- Quan sát, để nhận biết đặc điểm nổi bật của ô tô con. - TCVD: - Bơm xe;	- Qs và trò chuyện về công dụng, cách hoạt động của 1 số PTGT TCDG: Lộn cầu vòng;	
		Tuần 3	- TC về 1 số PTGT đường bộ - Ô tô và chim sẻ;	- Quan sát nhà để xe. TCDG: - Chi chi chành chành	-QS; Xe máy TCVD: Ô tô rời bến;	- QS: Xe ô tô con TCDG: Chi chi, chành chành - Chơi tự chọn; Xếp sỏi thành hình	- Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên xe máy, ô tô TCVD: Đèn xanh đèn đỏ	
		Tuần 4	- TC về 1 số PTGT đường thủy TCVD: Thuyền gập bão	- Nhận biết tiếng kêu của tàu thủy. - TCVD: Bóng tròn to N3	- QS: Thuyền buồm - TCVD: thuyền gập bão; - Chơi tự chọn:	-Trò chuyện một số hành động nguy hiểm khi ngồi trên thuyền	- Qs và trò chuyện về công dụng, cách hoạt động của 1 số PTGT	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
					Xúc cát	- TCVD: Bé chơi đá bóng	đương thủy TCDG: Kéo cưa lừa xẻ N	
	Tuần 5	- Trò chuyện về PTGT đường hàng không - TCVD Đèn xanh đèn đỏ	- Quan sát: máy bay - TCVD: Máy bay	- QS cây bàng - TCDG: Ú oà;N4	- Nhận biết tiếng kêu của máy bay - TCDG: Tập tầm vông N4	- QS: Đu quay TCVD: Đèn xanh đèn đỏ -Chơi tự chọn: Phân loại PTGT		
		- Chơi tự do						
	Vệ sinh, ăn, ngủ	- Trẻ biết được hôm nay ăn cơm hay cháo N1,2,4 - Biết lấy và cất ghế trước và sau khi ăn N1,2,3 - Trẻ biết bảo cô khi có nhu cầu đi vệ sinh N1,2,4 - Trẻ biết cất gối khi ngủ dậy N1,3,4 - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, rửa mặt N1,3 - Trẻ biết cầm thìa xúc cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau - Trẻ biết được hôm nay ăn cơm hay cháo - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, rửa mặt - Biết xếp hàng chờ đến lượt - Luyện thói quen ngủ đúng giờ, sâu giấc - Rèn thói quen ăn không làm rơi vãi, ăn hết xuất - Phối hợp với phụ huynh rửa tay trước khi ăn - Dạy trẻ có thói quen rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn dưới sự giúp đỡ của cô giáo - Cô chia cơm canh cho trẻ. Cô giới thiệu món ăn cho trẻ biết.						

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Trẻ mời cô, mời các bạn ăn cơm - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất, không làm rơi vãi					
6	Chơi tập theo ý thích buổi chiều	Tuần 1	- Quan sát, nhận biết, phân biệt tên gọi đặc điểm nổi bật của ô tô-tàu hỏa.	- NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của tàu hỏa	- Dạy trẻ di màu con tàu	- Dạy trẻ bài thơ: Đèn giao thông	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 2	-Cháo tim lợn, bí ngô	- Kể chuyện cho trẻ nghe: Xe lu và xe ca	- Thơ: Đèn đỏ, đèn xanh	- Thơ: Đường và chân	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 3	- Sơ cứu trẻ đuối nước	- Kể lại đoạn truyện: Vì sao thỏ cụt đuôi	- Dạy trẻ bài thơ: Bé đi xe đạp	- Dạy trẻ di màu ô tô	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 4	- Sơ cứu trẻ bị sốt co giật	-NBTN: Quan sát, nhận biết, tên gọi, đặc điểm nổi bật của thuyền buồm.	- Dạy trẻ: Dán cánh buồm	- Dạy trẻ di màu thuyền thúng	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	
		Tuần 5	-Sơ cứu trẻ bị hóc dị vật	- Dạy trẻ di màu máy bay	- Đồng dao: Ông sáo, ông sao	- Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (bỏ sỏi vào lấy sỏi ra)	- Tổng kết chủ đề. Cho trẻ xem, trò chuyện về các sản phẩm của chủ đề	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Vệ sinh trả trẻ - Nêu gương cuối ngày					

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT:

Đ/c: Vũ Thị Sinh thực hiện (ngày 2 và 16/4/2025)

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
				N1	N2	N3	N4
1. Thao tác vai	* Nấu ăn - Trẻ có kỹ năng bắt chước, thao tác đúng với 1 số đồ dùng, đồ chơi nấu ăn như: Cầm thìa, bật bếp, nấu ăn... - Kỹ năng bắt chước, thao tác đúng khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong góc chơi, trẻ có một số kỹ năng khi chế biến các món ăn đơn giản có sự giúp đỡ của cô - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú	*Nấu ăn - Chơi với đồ chơi nấu ăn, biết lấy đồ chơi, thao tác tự phục vụ trong ăn uống. - Lấy thực phẩm, chế biến món ăn đơn giản, nấu cháo, nấu bột	*Nấu ăn - Đồ chơi, đồ dùng nấu ăn: Tạp dề, bếp ga, chảo, nồi, bát, thìa... - Một số thực phẩm - Các nguyên liệu chế biến món ăn: tôm, cua, cá, thịt.... - Các loại rau, củ quả	X	X	X	X
	* Bế em - Trẻ biết thể hiện một	*Bế em - Thực hiện thao tác bế em	* Bế em - Búp bê, giường búp bê,	X		X	

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh				
				N1	N2		N3	N4
	số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi bé em - Có kỹ năng bắt chước như (bé em, ru em ngủ, chải tóc, đánh răng ...khi chơi bé em, đẩy xe cho em đi chơi) - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú, yêu quý và chăm sóc em	- Xúc bột cho em ăn - Lau mặt, ru em ngủ - Chải tóc, đánh răng cho búp bê.... - Cho búp bê uống nước	bình sữa, bàn chải đánh răng, khăn rửa mặt nhỏ, - Nồi bát, thìa, ca....		x	x		x
	*Bán hàng - Trẻ biết tên một số mặt hàng nổi bật của cửa hàng: Ô tô, xe đạp, xe máy, tàu, thuyền, tàu hỏa, máy bay - Một số thực phẩm: trứng, thịt, tôm, cua, cá.... - Các loại rau củ quả - Trẻ biết bày hàng, đưa hàng cho khách - Trẻ hứng thú với vai chơi của mình	*Bán hàng - Bán hàng: (Ô tô, xe đạp, xe máy, tàu, thuyền, tàu hỏa, máy bay Tôm, cua, cá, rau, củ, quả - Sắp xếp, bày hàng ra bán - Biết chào hỏi, cảm ơn khách, đưa hàng, trả tiền bằng 2 tay	*Bán hàng - Các loại Bán đồ chơi chủ đề như: (Ô tô, xe đạp, xe máy, tàu, thuyền, tàu hỏa, máy bay - Thực phẩm: trứng, thịt, tôm, cua, cá.... - Các loại rau củ quả	x	x	x	x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh				
				N1	N2		N3	N4
2. Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Biết lấy đồ chơi ngồi chơi theo nhóm 1-2 bạn - Nhận biết phân biệt: Màu xanh, màu đỏ - Nhận biết phân biệt: To- nhỏ - NBPB: 1 và nhiều - Trẻ chơi vui vẻ, chơi cạnh nhau, không tranh giành đồ chơi của bạn	- Bé chơi xếp chồng, xếp cạnh, chơi nắp ghép	- Gạch, thảm cỏ, cây xanh, hàng rào, cây hoa, lắp ghép... - Đồ chơi xâu vòng - Bộ nắp ghép - Gạch, nắp nút - Hạt vóng, dây xâu - Giấy - Ô tô, xe máy, xe đạp.. - Lô tô PTGT	X			X	
		- Chắp ghép hình ô tô			X	X		X
		-Bé xếp Bé xếp chồng 6-8 khối không đổ			X	X		
		- Chắp ghép tàu hỏa		X				
		Chơi xếp hình vào bóng				X		X
		- Xếp cạnh nhau tạo thành ga ra để ô tô, xe máy, xe đạp			X	X		
		- Xâu vòng PTGT						X
		-Nhận biết, phân biệt: Một và nhiều			X			
		Nhận biết phân biệt: Màu xanh, màu đỏ		X				
		Phân biệt: to - nhỏ		X		X		
3. Góc nghệ thuật	- Trẻ biết về góc chơi dưới sự hướng dẫn của cô, thao tác đúng với đồ dùng đồ chơi - Biết thực hành các kỹ	- Di màu, dán trang trí tranh rỗng	- Tranh rỗng quả bóng... - Sáp màu, giấy vụn, xốp vụn. Bông, đất nặn, khăn lau tay, keo dán... - Tranh ảnh: - Sa bàn rối	X	X	X	X	X
		- Di màu: Ô tô				X		
		- Di màu: Con thuyền					X	

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
				N1	N2	N3	N4
	năng chơi tại góc chơi: Cầm bút di màu, nặn, lật mở trang sách, kể lại đoạn truyện kết hợp với tranh dưới sự gợi ý của cô.	- Di màu: Tàu hỏa	câu chuyện: Quả trứng, thỏ con không vâng lời, cá và chim	x			
		- Di màu: Máy bay					x
		- Dán: Cửa sổ máy bay hình tròn, hình vuông					x
		-Dán tàu hỏa		x			
		- Dán bánh xe			x		
		Xếp hình tàu hỏa		x			
		- Chơi với đất nặn				x	
		- Nặn: Bánh xe			x		
		-Xé vụn dán con thuyền					x
		-Xé vụn dán bánh xe ô tô				x	
		- Xem tranh trong chủ đề		x	x	x	x
		-Lật mở trang sách theo chủ đề PTGT		x		x	x
		Biết lật giở tranh, hình ảnh, xem tranh và nói được tên các hình ảnh về các PTGT như: Ô tô, xe máy, máy bay...				x	x
		- Âm nhạc: Hát bài hát trong chủ đề		x	x	x	x

Khu vực chơi	Mục đích - yêu cầu	Nội dung chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh				
				N1	N2		N3	N4
		- Lật giở xem sách truyện		x				x
4. Góc vận động	- Trẻ biết chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian tại góc chơi. Thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ - Khéo léo vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - Trẻ hứng thú, tích cực khi chơi	- TCDG: Mèo đuổi chuột, nu na nu nống, chi chi, chành chành,) - TCVD: Đuổi bắt bóng, thuyền gập bão, trời nắng, trời mưa ,ô tô và chim sẻ, đuôi bắt bóng.	- Sân chơi, sân tập thoáng mát sạch sẽ, an toàn cho trẻ - Con vật, dây xâu - Bóng, rổ	x	x	x	x	x
		- Gấp – thả		x		x		
		Bé xếp chồng 6-8 khối không đổ thành bốn xe			x		x	
		- Xâu – luồn		x		x	x	x
		-Bật qua vạch kẻ						x
		-Tung và bắt bóng cùng cô khoảng cách 1m					x	
		-Tung bóng bằng 2 tay		x				
		- Đàn chuột con - Ô tô và chim sẻ - Thuyền gập bão - Ô tô về bến - Ném lon		x	x	x	x	x

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
GIÁO VIÊN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:45 09/04/2025
bởi Lương Thị Vân (31313305_vanlt) – Trường Mầm non An Tiến